

Số: 39 /2025/QĐ-UBND Tây Ninh, ngày 07 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Căn cứ Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BVHTTDL ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-BVHTTDL ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về kiểm kê di sản văn hóa, công bố Danh mục kiểm kê di sản văn hóa; đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích; phân loại di vật, cổ vật; kho bảo quản di sản tư liệu; di sản

văn hóa hạn chế sử dụng, khai thác và hướng dẫn việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BVHTTDL ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về nhiệm vụ chuyên môn của bảo tàng; gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu; hoạt động nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân người nước ngoài và hoạt động nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu; chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2760/TTr-SVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2025 và bãi bỏ các Quyết định sau:

1. Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An (cũ) về việc phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh.

2. Quyết định số 50/2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định về phân cấp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định số 29/2024/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 50/2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây

Ninh ban hành Quy định về phân cấp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Di sản văn hóa;
- Cục KTrVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN và tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- CVP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Tây Ninh;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Phòng VHXX;
- Lưu: VT, Mai.

nyh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Tấn Hòa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



QUY CHẾ

**Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa
và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 39 /2025/QĐ-UBND
ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng theo Luật Di sản văn hóa và Danh mục kiểm kê đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (sau đây gọi chung là di tích).

Điều 2. Đối tượng

1. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng quản lý

Di tích được xếp hạng và Danh mục kiểm kê đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý Nhà nước, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

2. Hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích phải bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Di sản văn hóa năm 2024 (sau đây gọi tắt là Luật Di sản văn hóa), các quy định khác có liên quan và nội dung của Quy chế này.

3. Các di tích đáp ứng tiêu chí phải được kiểm kê, nhận diện và đưa vào Danh mục kiểm kê di tích, được đề nghị xếp hạng và quản lý theo quy định của Luật Di sản văn hóa.

4. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân trong hoạt động quản lý di tích trên địa bàn quản lý và theo cấp quản lý.

5. Tổ chức, cá nhân quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích chịu trách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II

QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH

Điều 4. Trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

Các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ, phát huy giá trị di tích được giao theo danh mục đính kèm tại Quy chế này.

Điều 5. Nội dung quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích

1. Quản lý Nhà nước về di tích.

a) Các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân được giao trách nhiệm quản lý di tích tại Quy chế này xây dựng, ban hành, triển khai thực hiện hiệu quả theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm toàn diện đối với Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích do mình quản lý.

b) Xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích giữa các địa phương (cấp xã) có chung di tích, giữa đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý di tích với địa phương (cấp xã).

c) Trách nhiệm khác theo quy định của Luật Di sản văn hóa và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Bảo vệ và phát huy giá trị di tích:

Các cấp, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân được giao tại Quy chế này theo thẩm quyền quy định của Luật Di sản văn hóa có nhiệm vụ như sau:

a) Nhận diện di tích theo loại hình; thực hiện kiểm kê, lập Danh mục kiểm kê di tích; xếp hạng và hủy bỏ xếp hạng di tích theo quy định tại các Điều 22, Điều 23, Điều 24 của Luật Di sản văn hóa và quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ xếp hạng, xếp hạng bổ sung, hủy bỏ quyết định xếp hạng và bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học di tích thực hiện theo quy định tại Điều 25 của Luật Di sản văn hóa và quy định khác của pháp luật có liên quan.

c) Thực hiện hoạt động phát huy giá trị di tích theo quy định tại Điều 26 của Luật Di sản văn hóa và quy định khác của pháp luật có liên quan.

d) Hoạt động sửa chữa, cải tạo, xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ trong và ngoài khu vực bảo vệ di tích; bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; bảo quản thường xuyên, sửa chữa nhỏ, tu sửa cấp thiết thực hiện theo quy định tại các Điều 28, 29, 30, 35 và 36 của Luật Di sản văn hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan.

đ) Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Luật Di sản văn hóa và quy định khác của pháp luật có liên quan.

e) Quy hoạch khảo cổ theo quy định tại Điều 37 của Luật Di sản văn hóa và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Nguồn tài chính để bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

Nguồn tài chính và các điều kiện bảo đảm hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích thực hiện theo quy định tại Điều 82, Điều 83, Điều 87, Điều 89 của Luật Di sản văn hóa và các quy định hiện hành liên quan.

Chương III

TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích trên địa bàn tỉnh và chủ trì trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện trong lĩnh vực này, gắn với gìn giữ, bảo vệ, phát huy giá trị di tích với phát triển du lịch để tăng nguồn thu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

2. Chủ trì triển khai thực hiện kiểm kê, lập danh mục kiểm kê, hồ sơ khoa học di tích trên địa bàn tỉnh.

3. Thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ, phục hồi di tích cấp tỉnh; đề xuất cơ quan có thẩm quyền thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích quốc gia, quốc gia đặc biệt; tham gia các dự án tu bổ, phục hồi di tích và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích sử dụng nguồn kinh phí cấp tỉnh.

4. Hướng dẫn các đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân thực hiện hồ sơ, thủ tục sửa chữa, cải tạo, xây dựng, tu bổ và phục hồi di tích theo quy định của Luật Di sản văn hóa và các quy định có liên quan khác.

5. Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn thủ tục, trình cấp có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ, khai quật khẩn cấp; theo dõi, giám sát việc thực hiện nội dung giấy phép khai quật ở địa phương.

6. Hướng dẫn, kiểm tra, tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

7. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến di tích.

Điều 8. Các Sở, ban, ngành

1. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ngành liên quan thẩm định các quyết định, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước để thực hiện các dự án bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích theo quy định hiện hành.

c) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí phục vụ công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí biên chế, nhân viên hợp đồng lao động bảo vệ di tích đạt hiệu quả.

3. Sở Xây dựng

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ngành liên quan cho ý kiến thẩm định các quy hoạch, đề án, dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, hồ sơ tu sửa cấp thiết di tích; các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức giáo dục về bảo vệ và phát huy giá trị di tích; đưa việc học tập, tham quan, nghiên cứu di tích của địa phương vào chương trình giáo dục ngoại khóa hàng năm của các cấp học, trường học.

b) Tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên, học sinh đi tham quan, dã ngoại tìm hiểu thực tế tại các di tích trên địa bàn tỉnh nhằm giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ. Phối hợp với tổ chức đoàn thanh niên tại địa phương, chăm sóc, vệ sinh tạo cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn tại các di tích.

5. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý, hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động sinh hoạt tôn giáo tại các di tích là cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị chủ đầu tư thẩm định nội dung về đất đai, tác động môi trường liên quan các khu vực đề

xuất lập quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về lập bản đồ khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các di tích trên địa bàn theo quy định; xác định ranh giới và cắm mốc ranh giới các khu vực bảo vệ di tích.

7. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ban, ngành có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy tại các di tích trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo lực lượng công an các cấp phối hợp chặt chẽ với các ngành và các lực lượng có liên quan triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm di tích theo quy định của pháp luật.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động truyền thông về mục đích, ý nghĩa của việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của di tích trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học trên các lĩnh vực hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

9. Ban Quản lý các Khu di tích Cách mạng miền Nam

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại Quy chế này thực hiện việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các Khu di tích Cách mạng miền Nam theo quy định của Luật Di sản văn hóa và các quy định khác có liên quan.

10. Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại Quy chế này thực hiện việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị Di tích lịch sử và thắng cảnh Núi Bà Đen theo quy định của Luật Di sản văn hóa và các quy định khác có liên quan.

11. Đề nghị Báo và phát thanh, truyền hình Tây Ninh

Tăng cường tuyên truyền, quảng bá nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công dân và toàn xã hội trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

12. Các Sở, ban, ngành khác có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích thuộc phạm vi quản lý.

Điều 9. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức thực hiện quản lý Nhà nước đối với di tích được xếp hạng; di tích thuộc danh mục kiểm kê trên địa bàn theo đúng quy định của Luật Di sản văn hóa và Quy chế này.

2. Lập quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ đối với các di tích theo trách nhiệm quản lý và trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

3. Lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt hồ sơ tu sửa cấp thiết đối với các di tích theo trách nhiệm quản lý.

4. Phối hợp thực hiện công tác kiểm kê di tích. Trường hợp phát hiện các dấu tích khảo cổ, phải tiến hành khoanh vùng khu vực cần bảo vệ, tổ chức lực lượng bảo vệ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan chức năng để có biện pháp bảo vệ, tổ chức khai quật khảo cổ học kịp thời. Đề xuất việc lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích.

5. Tổ chức bảo vệ và phát huy giá trị di tích tại địa phương, tùy tình hình thực tế xem xét hỗ trợ kinh phí cho tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý, bảo vệ, trông coi di tích. Khuyến khích, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ cho các hoạt động bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích.

6. Tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến di tích theo thẩm quyền; có biện pháp ngăn ngừa và xử lý các hành vi xâm phạm đến di tích; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và đề xuất biện pháp giải quyết khi phát hiện di tích bị xuống cấp hoặc bị xâm hại.

7. Xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn về đầu tư bảo quản, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích trên địa bàn quản lý; cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện đúng Quy chế này và các quy định khác của pháp luật.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan nghiên cứu xây dựng phương án phát huy hiệu quả giá trị di tích gắn với hoạt động phát triển du lịch.

9. Tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị các di tích trên địa bàn; ngăn chặn và xử lý các hoạt động mê tín dị đoan tại di tích theo thẩm quyền.

10. Tuyên truyền, phổ biến những quy định pháp luật về bảo tồn, phát huy giá trị di tích.

11. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình quản lý di tích theo quy định.

12. Thành lập, kiện toàn các Ban Quản lý di tích do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý theo trách nhiệm.

13. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến di tích trên địa bàn.

Điều 10. Các tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc được giao trực tiếp quản lý di tích

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc quản lý di tích. Trong trường hợp phát hiện di tích bị xâm hại, lấn chiếm hoặc có nguy cơ bị hủy hoại phải kịp thời có biện pháp ngăn chặn và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn.

2. Phối hợp với các ngành chức năng khoanh vùng, cắm mốc ranh giới các khu vực bảo vệ di tích theo quy định.

3. Thực hiện nếp sống văn hóa tại di tích; giữ gìn vệ sinh môi trường; đảm bảo an toàn và phòng, chống cháy nổ tại di tích.

4. Không được lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích để trục lợi cá nhân, hoạt động mê tín dị đoan hoặc thực hiện những hành vi khác trái với pháp luật và thuần phong, mỹ tục của dân tộc.

5. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đến tham quan, nghiên cứu, học tập tại di tích và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chấp hành nội quy tại di tích.

6. Thực hiện trách nhiệm, các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Định kỳ hàng năm, các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm gửi báo cáo công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch **trước ngày 30 tháng 11** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trường hợp các quy định được viện dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC

Danh mục di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

(Đính kèm theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số: 39/2025/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2025 của UBND tỉnh)

A. DI TÍCH DO CẤP TỈNH TRỰC TIẾP QUẢN LÝ

(16 di tích: 01 di tích cấp quốc gia đặc biệt, 12 di tích cấp quốc gia, 03 di tích cấp tỉnh và 01 công trình văn hóa)

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
1. BAN QUẢN LÝ CÁC KHU DI TÍCH LỊCH SỬ CÁCH MẠNG MIỀN NAM: 10 di tích						
01	Căn cứ Trung ương Cục miền Nam (Bao gồm cả Mặt trận và Chính phủ)	Số 548/QĐ-TTg ngày 10/05/2012 của Thủ tướng Chính phủ	Lịch sử	Cấp quốc gia đặc biệt	Xã Tân Lập	
02	Căn cứ Tỉnh ủy Tây Ninh tại Bời Lời	Số 02/1999-QĐ-BVHTT ngày 26/01/1999 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Lịch sử	Cấp quốc gia	Xã Hưng Thuận	
03	Địa điểm Ban kiểm tra Trung ương Cục miền Nam thời kỳ 1969-1975	Số 62/2008-QĐ-BVHTTDL ngày 18/08/2008 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp quốc gia	Xã Tân Lập	
04	Địa điểm Căn cứ Đảng ủy Dân chính đảng Trung ương Cục miền Nam	Số 1084/QĐ-BVHTTDL ngày 17/3/2017 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp quốc gia	Xã Tân Lập	
05	Căn cứ Ban Tổ chức Trung ương Cục miền Nam	Số 3498/QĐ-BVHTTDL ngày 19/9/2018 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp quốc gia	Xã Tân Lập	
06	Địa điểm Ban Dân y Trung ương Cục miền Nam	Số 36/QĐ-BVHTTDL ngày 07/01/2020 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp quốc gia	Xã Tân Lập	
07	Địa điểm chiến thắng Tủa Hai	Số 937/QĐ-BT ngày 23/7/1993 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Lịch sử	Cấp quốc gia	Xã Châu Thành	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
08	Địa điểm căn cứ Ban Tuyên huấn Trung ương Cục miền Nam	Số 4245/QĐ-BVHTTDL ngày 29/12/2023 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp quốc gia	Xã Tân Biên	
09	Khu lưu niệm Trường Sĩ quan Lục quân 2	Số 176/QĐ-CT ngày 11/08/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Phước Vinh	
10	Căn cứ Ban Hoa vận Trung ương Cục miền Nam	Số 250/QĐ-UBND ngày 24/11/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tân Lập	
2. SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH: 03 di tích và 01 công trình văn hóa						
11	Khu vực Ngã tư Đức Hòa	Số 1570-VH/QĐ ngày 05/9/1989 của Bộ trưởng Bộ VHTT	Lịch sử	Cấp quốc gia	Xã Đức Hòa	
12	Các địa điểm thuộc Căn cứ Bình Thành	Số 3518/1998-QĐ-BVHTT ngày 04/12/1998 của Bộ trưởng Bộ VHTT	Lịch sử	Cấp quốc gia	Xã Bình Thành	
13	Căn cứ Xứ ủy và Ủy ban Hành chính kháng chiến Nam Bộ (1946-1949)	Số 42/2007/QĐ-BVHTT ngày 03/8/2007 của Bộ trưởng Bộ VHTT	Lịch sử	Cấp quốc gia	Xã Nhơn Hòa Lập	
	Công viên Tượng đài Long An “Trung dung kiên cường, toàn dân đánh giặc”		Công trình văn hóa		Phường Long An	
3. BAN QUẢN LÝ KHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN: 01 di tích						
14	Di tích lịch sử và thắng cảnh Núi Bà Đen	Số 100-VH/QĐ ngày 21/01/1989 của Bộ trưởng Bộ VH	Lịch sử và danh thắng	Cấp quốc gia	Phường Bình Minh	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
4. CÔNG AN TỈNH: 02 di tích						
15	Căn cứ Ban An ninh Trung ương Cục miền Nam	Số 3777/QĐ-BT ngày 23/12/1995 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Lịch sử	Cấp quốc gia	Xã Tân Lập	
16	Căn cứ Bàu Rong (Ban An Ninh tỉnh Tây Ninh)	Số 03/QĐ-CT ngày 05/01/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Long Thuận	

B. DI TÍCH DO CẤP XÃ QUẢN LÝ: (207 di tích: 38 di tích cấp quốc gia, 169 di tích cấp tỉnh)

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
1. UBND XÃ HƯNG ĐIỀN (01 di tích)						
1	Di tích Khu vực kinh Nguyễn Văn Trỗi - Địa điểm ghi dấu chiến công của Tiểu đoàn 504 Kiến Tường trong trận đánh tiêu diệt Tiểu đoàn biệt kích Ngụy ngày 20/4/1968	Số 499/QĐ.UB ngày 27/02/1997 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Hưng Điền	
2. UBND XÃ VĨNH THẠNH (01 di tích)						
2	Di tích Gò Gòn - Địa điểm ghi dấu chiến thắng của quân và dân Kiến Tường trong trận phục kích đánh thiệt hại nặng tiểu đoàn chủ lực Ó Đen và Đại đội bảo an quận Tuyên Bình vào ngày 3/2/1960	Số 499/QĐ.UB ngày 27/02/1997 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Vĩnh Thạnh	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
3. UBND XÃ VĨNH CHÂU (01 di tích)						
3	Di tích Khu tưởng niệm liệt sỹ Trung đoàn 88 hy sinh trong trận chống càn tại khu vực Kinh Ngang và Kinh 62 (từ ngày 06/02 đến ngày 07/02/1970)	Số 1508/QĐ-UBND ngày 10/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Vĩnh Châu	
4. UBND XÃ TUYÊN BÌNH (04 di tích)						
4	Di tích Khu vực Đồn Long Khốt	Số 1792/QĐ-BVHTTDL ngày 17/5/2019 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Tuyên Bình	
5	Di tích khảo cổ học Gò Duối	Số 1244/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Khảo cổ	Cấp tỉnh	Xã Tuyên Bình	
6	Di tích Sông Vàm Cỏ Tây - Đoạn Tuyên Bình – Địa điểm ghi dấu chiến công oanh liệt của Đại đội đặc công Kiến Tường (C918) trong trận đánh tiêu diệt 25 tàu chiến của địch bẻ gãy tuyến hạm đội nổi trên sông Vàm Cỏ Tây ngày 24-29/6/1970	Số 500/QĐ.UB ngày 27/02/1997 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tuyên Bình	
7	Di tích Gò Chùa Nổi	Số 5146/QĐ-UB ngày 28/12/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tuyên Bình	
5. UBND XÃ VĨNH HƯNG (02 di tích)						
8	Di tích Gò Ông Lệt - Địa điểm ghi dấu chiến thắng của quân dân Kiến Tường, trong trận tập kích diệt Đại đội biệt kích Ngụy vào đêm 16 rạng ngày 17/11/1965	Số 500/QĐ.UB ngày 27/02/1997 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Vĩnh Hưng	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
9	Di tích khảo cổ học Lò Gạch	Số 1101/QĐ-UBND ngày 02/4/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh	Khảo cổ	Cấp tỉnh	Xã Vĩnh Hưng	
6. UBND XÃ KHÁNH HƯNG (01 di tích)						
10	Di tích khảo cổ học Gò Ô Chùa	Số 02/2004/QĐ-BVHTT ngày 19/01/2004 của Bộ trưởng Bộ VHTT	Khảo cổ	Cấp Quốc gia	Xã Khánh Hưng	
7. UBND XÃ TUYỀN THẠNH (01 di tích)						
11	Di tích Vùng Bắc Chan – Căn cứ địa Khu 8 trong thời kỳ đầu kháng chiến chống thực dân Pháp – Địa điểm tiến hành Đại hội Tỉnh Đảng bộ đầu tiên tỉnh Tân Mỹ Gò tháng 01 năm 1953	Số 1308/QĐ.UB ngày 29/7/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tuyền Thạnh	
8. UBND XÃ BÌNH HIỆP (02 di tích)						
12	Di tích Đồn Ông Tồn – Địa điểm ghi dấu chiến công của Tiểu đoàn 309 trong trận công đồn vào tháng 12 năm 1933	Số 1308/QĐ.UB ngày 29/7/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Bình Hiệp	
13	Di chỉ khảo cổ học Gò Chùa	Số 1827/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Khảo cổ	Cấp tỉnh	Xã Bình Hiệp	
9. UBND XÃ BÌNH HÒA (01 di tích)						

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
14	Di tích Căn cứ Tỉnh ủy Kiến Tường trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1957-1975)	Số 1686/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Bình Hòa	
10. UBND XÃ HẬU THẠNH (01 di tích)						
15	Di tích Gò Giồng Dung - Nơi đặt Đồn Tả, một trong 4 đồn lũy lớn nhất trong phong trào kháng chiến chống Pháp của Võ Duy Dương trên Đồng Tháp Mười (1864-1866)	Số 5167/QĐ.UB ngày 09/10/1995 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Hậu Thạnh	
11. UBND XÃ NHƠN NINH (03 di tích)						
16	Di tích Khu vực Kinh Bùì - Địa điểm ghi dấu chiến thắng của Tiểu đoàn 309 trong trận đánh ngày 24 tháng 6 năm 1953	Số 5167/QĐ.UB ngày 09/10/1995 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Nhơn Ninh	
17	Di tích Sở Chí Thiện	Số 3387/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Nhơn Ninh	
18	Di tích Địa điểm thành lập Cơ quan Chính trị Quân Khu 8	Số 4049/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Nhơn Ninh	
12. UBND XÃ TÂN THẠNH (02 di tích)						
19	Di tích Cổ Miếu Tân Hòa	Số 2350/QĐ-UBND ngày 24/8/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tân Thạnh	
20	Di tích Đồng 41 - Địa điểm ghi dấu tội ác của Đế quốc Mỹ và Chư Hầu đã thảm sát	Số 5167/QĐ.UB ngày 09/10/1995	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tân Thạnh	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
	41 đồng bào vô tội ở Tân Hòa ngày 27 tháng 6 năm 1967	của Chủ tịch UBND tỉnh				
13.UBND XÃ BÌNH THÀNH (01 di tích)						
21	Di tích Khu lưu niệm truyền thống Tiểu đoàn 261 - Giron	Số 2008/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Bình Thành	
14.XÃ THẠNH PHƯỚC (01 di tích)						
22	Di tích Khu tưởng niệm liệt sĩ Trung đoàn 207 - Nơi ghi dấu gương hy sinh oanh liệt của khoảng 200 chiến sỹ Tiểu đoàn 1, Trung đoàn 207 trong trận đánh ngày 03/10/1973	Số 3241/QĐ-UBND ngày 16/10/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Thạnh Phước	
15.UBND XÃ THỦ THỪA (01 di tích)						
23	Di tích Đình Vĩnh Phong	Số 1811/1998-QĐ-BVHTT ngày 31/8/1998 của Bộ Trưởng Bộ VH TT	Kiến trúc nghệ thuật	Cấp Quốc gia	Xã Thủ Thừa	
16.UBND XÃ MỸ AN (02 di tích)						
24	Di tích Nhà ông Nguyễn Văn Huệ - cơ sở hoạt động cách mạng Mỹ An Phú	Số 3388/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Mỹ An	
25	Di tích Đình Phú Khương	Số 288/QĐ-UBND ngày 29/01/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Mỹ An	
17.UBND XÃ MỸ QUÝ (02 di tích)						

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
26	Di tích Khu vực Quéo Ba - Nơi ghi dấu chiến công phá tan Khu Trù Mật, giải phóng huyện Đức Huệ (18/10/1964)	Số 1659/QĐ.UB ngày 22/8/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Mỹ Quý	
27	Di tích Khu vực sân vận động Quéo Ba - Địa điểm ghi dấu tội ác thảm sát dã man của thực dân Pháp đối với đồng bào ta vào ngày 01/5/1948	Số 1659/QĐ.UB ngày 22/8/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Mỹ Quý	
18.UBND XÃ ĐÔNG THÀNH (05 di tích)						
28	Di tích Giồng Dinh - Địa điểm ghi dấu sự kiện quân, dân ta đánh bại cuộc tấn công bằng binh chủng dù đầu tiên của thực dân Pháp trên chiến trường Miền Nam vào chiến khu Đông Thành ngày 09/3/1947	Số 1659/QĐ.UB ngày 22/8/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Đông Thành	
29	Di tích Miếu Ông Giồng Lớn	Số 153/QĐ-UBND ngày 15/01/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Đông Thành	
30	Di tích Địa điểm đế quốc Mỹ thảm sát nhân dân Vàm Rạch Gốc ngày 27 tháng 11 năm Mậu Thân (15-01-1969)	Số 2291/QĐ-UBND ngày 22/9/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Đông Thành	
31	Di tích Miếu ông Lê Công Trình	Số 363/QĐ-UBND ngày 02/02/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Đông Thành	
32	Di tích Khu vực Bến phà Đức Huệ - Địa điểm ghi dấu chiến thắng của lực lượng vũ trang Long An trong trận đánh tiêu diệt một Đại đội chủ lực thuộc Sư đoàn 07 Ngụy, ngày 12/12/1961	Số 1659/QĐ.UB ngày 22/8/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Đông Thành	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
19. UBND XÃ ĐỨC HUỆ (04 di tích)						
33	Di tích Địa điểm thành lập Khu 7, Khu 8, Khu 9	Số 3513/QĐ-UBND ngày 02/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Đức Huệ	
34	Di tích Địa điểm thực dân Pháp thảm sát nhân dân kinh Lò Đường ngày 28/01/1947 (mùng 7 tháng Giêng năm Đinh Hợi)	Số 2505/QĐ-UBND ngày 25/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Đức Huệ	
35	Di tích Khu Hội Đồng Sầm - Địa điểm thành lập Mặt trận dân tộc giải phóng tỉnh Long An ngày 30 tháng 12 năm 1960	Số 1659/QĐ.UB ngày 22/8/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Đức Huệ	
36	Di tích Miếu Ông Bình Hòa Bắc	Số 11441/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Đức Huệ	
20. UBND XÃ AN NINH (02 di tích)						
37	Di tích Địa điểm An Sơn	Số 324/QĐ-BVHTTDL ngày 26/01/2011 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Khảo cổ	Cấp Quốc gia	Xã An Ninh	
38	Di tích Khu lưu niệm truyền thống Trung đoàn 271	Số 7581/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã An Ninh	
21. UBND XÃ HIỆP HÒA (01 di tích)						
39	Di tích Trung tâm Huấn luyện Biệt kích Hiệp Hòa - Địa điểm ghi dấu chiến thắng đêm 23/11/1963 của quân dân Long An	Số 518/UB-QĐ ngày 01/02/2000 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Hiệp Hòa	
22. UBND XÃ HẬU NGHĨA (02 di tích)						

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
40	Di tích Đồn Đức Lập - Địa điểm ghi dấu chiến thắng Đức Lập 1,2,3 của quân dân Long An trong kháng chiến chống Mỹ 28/9 đến 20/11/1965	Số 518/UB-QĐ ngày 01/02/2000 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Hậu Nghĩa	
41	Di tích Đình Rừng Muối	Số 485/QĐ-UBND ngày 06/02/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Hậu Nghĩa	
23. UBND XÃ HÒA KHÁNH (01 di tích)						
42	Di tích Khu vực Bót Cũ - Địa điểm Mỹ - Diệm xử chém đồng chí Lê Văn Cảng người đảng viên trung kiên của huyện Đức Hòa trong kháng chiến chống Mỹ ngày 6/3/1960	Số 518/UB-QĐ ngày 01/02/2000 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Hòa Khánh	
24. UBND XÃ ĐỨC LẬP (03 di tích)						
43	Di tích Đình Mỹ Hạnh - Địa điểm thành lập giải phóng quân liên quận Hóc Môn-Bà Điểm-Đức Hòa	Số 518/UB-QĐ ngày 01/02/2000 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Đức Lập	
44	Di tích Mộ và Miếu thờ Nguyễn Văn Quá	Số 518/UB-QĐ ngày 01/02/2000 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Đức Lập	
45	Di tích Khu vực Bà Tràm - Địa dểm ghi dấu chiến công của quân đội ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ ngày 08, 09 tháng 5 năm 1968	Số 518/UB-QĐ ngày 01/02/2000 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Đức Lập	
25. UBND XÃ MỸ HẠNH (04 di tích)						

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
46	Di tích Địa điểm thành lập chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Chợ Lớn (Khu nhà ông Bộ Thở)	Số 3827/QĐ-BVHTTDL ngày 31/10/2013 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Mỹ Hạnh	
47	Di tích Khu tưởng niệm cán bộ, chiến sĩ Sư đoàn 9 và Thanh niên xung phong hy sinh trong chiến dịch Mậu Thân 1968	Số 2158/QĐ-UBND ngày 12/7/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Mỹ Hạnh	
48	Di tích Giồng Cầm - Nơi ghi dấu chiến công tiêu diệt hai tên ác ôn Quản Nền và Bếp Nhung của các chiến sĩ Nam Kỳ khởi nghĩa quận Đức Hòa ngày 23-11-1940	Số 518/UB-QĐ ngày 01/02/2000 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Mỹ Hạnh	
49	Di tích Căn cứ liên quận 5, 6, 7, 8 và Ban Hoa vận, Ban Công vận thuộc Khu ủy Sài Gòn-Chợ Lớn-Gia Định, giai đoạn 1961-1964	Số 2683/QĐ-UBND ngày 23/8/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Mỹ Hạnh	
26. UBND XÃ ĐỨC HÒA (03 di tích)						
50	Di tích Phế tích kiến trúc Gò Xoài, Gò Đồn, Gò Năm Tước	Số 1570-VH/QĐ ngày 05/9/1989 của Bộ Trưởng Bộ VH TT	Khảo cổ	Cấp Quốc gia	Xã Đức Hòa	
51	Di tích Chùa Linh Nguyên	Số 518/UB-QĐ ngày 01/02/2000 của Chủ tịch UBND tỉnh	Kiến trúc nghệ thuật	Cấp tỉnh	Xã Đức Hòa	
52	Di tích Đình Đức Hoà	Số 227/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Đức Hòa	
27. UBND XÃ THẠNH LỢI (01 di tích)						
53	Di tích Đình Mương Trám - Địa điểm ghi dấu chiến thắng của quân dân Long An	Số 3639/QĐ-UB ngày 18/12/2000	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Thạnh Lợi	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
	trong cuộc kháng chiến chống Mỹ ngày 27/4/1964	của Chủ tịch UBND tỉnh				
28. UBND XÃ BÌNH ĐỨC (03 di tích)						
54	Di tích Khu vực Cầu Nam Bộ	Số 1176/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Bình Đức	
55	Di tích Xóm Trầu	Số 1177/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Bình Đức	
56	Di tích Khu vực Xóm Nghề - Quê hương anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực	Số 119/QĐ.UB ngày 27/01/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Bình Đức	
29. UBND XÃ BẾN LÚC (03 di tích)						
57	Di tích Khu lưu niệm luật sư Nguyễn Hữu Thọ (gồm: ngôi nhà ở thời niên thiếu và nhà tưởng niệm)	Số 2244/QĐ-BVHTTDL ngày 29-6-2015 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Bến Lức	
58	Di tích Khu vực tượng đài Bến Lức - Nơi ghi dấu sự kiện đấu tranh của quần chúng nhân dân lao động ngày 04/6/1930	Số 119/QĐ.UB ngày 27/01/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Bến Lức	
59	Di tích Rừng Tràm Bà Vụ - Căn cứ Cách mạng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ	Số 119/QĐ.UB ngày 27/01/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Bến Lức	
30. UBND XÃ MỸ YÊN (03 di tích)						
60	Di tích Nhà và Lò gạch Võ Công Tồn	Số 02/2004/QĐ-BVHTT ngày 19/01/2004	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Mỹ Yên	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
		của Bộ Trưởng Bộ VH TT				
61	Di tích Địa điểm thành lập Tỉnh ủy đầu tiên tỉnh Chợ Lớn, tháng 11/1930 (Nhà Long Hiệp)	Số 1384/QĐ-BVHTTDL ngày 15/5/2025 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Mỹ Yên	
62	Di tích Đồn Cò - Mi - Đốt địa điểm ghi dấu chiến thắng trận đánh Đồn Cò - Mi - Đồi của bộ đội Trung huyện và Đại đội 918 của Tiểu đoàn 306	Số 1175/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Mỹ Yên	
31. UBND XÃ LONG CANG (01 di tích)						
63	Di tích Nền Nhà Hội Phước Vân - Địa điểm ghi dấu cuộc đấu tranh của nhân dân địa phương dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng đầu tiên của huyện Cần Đức năm 1930	Số 2344/QĐ-UB ngày 11/7/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Long Cang	
32. UBND XÃ RẠCH KIẾN (01 di tích)						
64	Di tích Ngã tư Rạch Kiến	Số 1460-QĐ/VH ngày 28/6/1996 của Bộ Trưởng Bộ VH TT	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Rạch Kiến	
33. UBND XÃ MỸ LỆ (03 di tích)						
65	Di tích Đình Vạn Phước	Số 1828/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Mỹ Lệ	
66	Di tích Mộ và đền thờ Tổng lãnh binh Nguyễn Văn Tiến	Số 818/UB.QĐ.92 ngày 26/8/1992 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Mỹ Lệ	
67	Di tích Xóm Trường - Nơi ghi dấu thắng lợi của Bộ đội địa phương, dân quân du kích xã Long Sơn và các xã lân cận huyện Cần	Số 2423/QĐ-UB ngày 19/7/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Mỹ Lệ	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
	Được tỉnh Long An, đã anh dũng chiến đấu bẻ gãy cuộc càn có quy mô lớn của Tiểu đoàn 3-Trung đoàn 46-Sư đoàn 25 trực chiến và 2 Tiểu đoàn chi viện của Ngụy ngày 16/3/1965					
34. UBND XÃ TÂN LÂN (05 di tích)						
68	Di tích Chùa Phước Lâm	Số 53/2001/QĐ-BVHTT ngày 28/12/2001 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Kiến trúc nghệ thuật	Cấp Quốc gia	Xã Tân Lâm	
69	Di tích Khu vực Ngã ba Tân Lâm - Nơi diễn ra cuộc biểu tình năm 1961	Số 818/UB.QĐ.92 ngày 26/8/1992 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tân Lâm	
70	Di tích Khu vực Nhà Dài - Địa điểm xảy ra trận đánh Pháp 01/1946	Số 818/UB.QĐ.92 ngày 26/8/1992 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tân Lâm	
71	Di tích Đình Phước Đông - Nơi lưu niệm Lãnh binh Nguyễn Văn Thế và Thống lãnh binh Nguyễn Thuyết Xã trong phong trào võ trang kháng Pháp nửa cuối thế kỷ XIX	Số 11580/QĐ-UBND ngày 11/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tân Lâm	
72	Di tích Khu vực Xóm Chùa - Nơi xảy ra trận đánh ngày 20/3/1962	Số 818/UB.QĐ.92 ngày 26/8/1992 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tân Lâm	
35. UBND XÃ CẦN ĐUỐC (02 di tích)						
73	Di tích Khu vực Ngã ba Tân Chánh - Nơi diễn ra cuộc biểu tình năm 1961	Số 818/UB.QĐ.92 ngày 26/8/1992 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Cần Đuốc	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
74	Di tích Đình Tân Chánh và lăng mộ Nguyễn Khắc Tuấn	Số 395/QĐ-UBND ngày 06/02/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Cần Đước	
36. UBND XÃ LONG HỮU (02 di tích)						
75	Di tích Nhà Trăm Cột	Số 2890-VH/QĐ ngày 27/9/1997 của Bộ Trưởng Bộ VH TT	Kiến trúc nghệ thuật	Cấp Quốc gia	Xã Long Hữu	
76	Di tích Đồn Rạch Cát	Số 818/UB.QĐ.92 ngày 26/8/1992 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Long Hữu	
37. UBND XÃ PHƯỚC LÝ (02 di tích)						
77	Di tích Đình Phước Lý	Số 1652/QĐ-UBND ngày 07/7/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Phước Lý	
78	Di tích Miếu Bà Ngũ Hành	Số 400/QĐ.UB ngày 22/02/1997 của Chủ tịch UBND tỉnh	Kiến trúc nghệ thuật	Cấp tỉnh	Xã Phước Lý	
38. UBND XÃ MỸ LỘC (03 di tích)						
79	Di tích Chùa Tôn Thạnh	Số 2890-VH/QĐ ngày 27/9/1997 của Bộ Trưởng Bộ VH TT	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Mỹ Lộc	
80	Di tích Địa điểm thành lập chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của huyện Cần Giuộc (Khu vực Gò bà Sáu Ngọc)	Số 851/UB.QĐ.93 ngày 19/4/1993 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Mỹ Lộc	
81	Di tích Miếu Hai Bà Trưng	Số 3404/QĐ-UBND	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Mỹ Lộc	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
		ngày 13/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh				
39.UBND XÃ CẦN GIUỘC (07 di tích)						
82	Di tích Khu vực Ngã Ba Mũi Tàu - Địa điểm tập trung cuộc biểu tình ngày 20/7/1961 của nhân dân huyện Cần Giuộc	Số 851/UB.QĐ.93 ngày 19/4/1993 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Cần Giuộc	
83	Di tích Khu vực Rạch Bà Kiêu - Địa điểm ác liệt trong chiến dịch 18 ngày đêm của quân dân Phước Lại tháng 02/1967	Số 851/UB.QĐ.93 ngày 19/4/1993 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Cần Giuộc	
84	Di tích Khu vực Sân banh Cần Giuộc - Địa điểm xử bắn đồng chí Nguyễn Thị Bảy và các chiến sĩ yêu nước Cần Giuộc	Số 851/UB.QĐ.93 ngày 19/4/1993 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Cần Giuộc	
85	Di tích Chùa Thới Bình	Số 400/QĐ.UB ngày 22/02/1997 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Cần Giuộc	
86	Di tích Đình Chánh Tân Kim	Số 400/QĐ.UB ngày 22/02/1997 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Cần Giuộc	
87	Di tích Khu lưu niệm Nguyễn Thái Bình - Quần thể nền gò nhà cũ và mộ táng nhà trí thức yêu nước Nguyễn Thái Bình (1948-1972)	Số 400/QĐ.UB ngày 22/02/1997 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Cần Giuộc	
88	Di tích Đình Bình Đức	Số 4048/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Cần Giuộc	
40.UBND XÃ PHƯỚC VĨNH TÂY (01 di tích)						

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
89	Di tích Khu vực Cầu Kinh - Địa điểm ghi dấu chiến công 45 ngày đêm đánh Mỹ của quân dân vùng hạ Cần Giuộc	Số 3240/QĐ-BVHTTDL ngày 09/9/2025 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Phước Vĩnh Tây	
41.UBND XÃ TÂN TẬP (03 di tích)						
90	Di tích khảo cổ học Rạch Núi	Số 38/1999-QĐ-BVHTT ngày 11/6/1999 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Khảo cổ	Cấp Quốc gia	Xã Tân Tập	
91	Di tích Khu vực Cầu tre	Số 154/QĐ-UBND ngày 15/01/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tân Tập	
92	Di tích Chùa Thanh Hòa	Số 1306/QĐ-UB ngày 09/4/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh	Kiến trúc nghệ thuật	Cấp tỉnh	Xã Tân Tập	
42.UBND XÃ VÀM CỎ (03 di tích)						
93	Di tích Đám lá tối trời – Căn cứ cách mạng của huyện Tân Trụ trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ	Số 1105/UB.QĐ.93 ngày 18/6/1993 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Vàm Cỏ	
94	Di tích Miếu ông Bần Quý – Địa điểm lưu niệm nhân vật lịch sử Mai Công Hương	Số 1105/UB.QĐ.93 ngày 18/6/1993 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Vàm Cỏ	
95	Di tích Đình Tân Phước Tây	Số 4418/QĐ-UBND ngày 27/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Vàm Cỏ	
43.UBND XÃ TÂN TRỤ (02 di tích)						

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
96	Di tích Khu vực Cống Bần	Số 4075/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tân Trụ	
97	Di tích Chùa Ông	Số 5060/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tân Trụ	
44. UBND XÃ NHỰT TẢO (03 di tích)						
98	Di tích Vàm Nhựt Tảo	Số 1460-QĐ/VH ngày 28/6/1996 của Bộ Trưởng Bộ VH TT	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Nhựt Tảo	
99	Di tích Khu vực chợ Mỹ Bình – Nơi ghi dấu chiến thắng của nhân dân huyện Tân Trụ trong trận đánh Pháp ngày 30/6/1946	Số 1105/UB.QĐ.93 ngày 18/6/1993 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Nhựt Tảo	
100	Di tích Cụm di tích Chùa Ông và Đình thần Nhựt Tảo	Số 2681/QĐ-UBND ngày 23/8/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Nhựt Tảo	
45. UBND XÃ THUẬN MỸ (04 di tích)						
101	Di tích Cụm nhà cổ Thanh Phú Long	Số 43/2007/QĐ-BVHTT ngày 03/8/2007 của Bộ Trưởng Bộ VH TT	Kiến trúc nghệ thuật	Cấp Quốc gia	Xã Thuận Mỹ	
102	Di tích Cù tròn - Địa điểm ghi dấu chiến thắng của Trung đội 1, thuộc đại đội 313 địa phương quận Châu Thành, trong trận đánh ngày 20 tháng 11 năm 1964	Số 4150/QĐ.UB ngày 28/6/1995 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Thuận Mỹ	
103	Di tích Căn cứ Phân Khu Ủy và Bộ tư lệnh Phân khu III	Số 934/QĐ-UB ngày 10/3/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Thuận Mỹ	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
104	Di tích Khu lưu niệm nhạc sĩ Cao Văn Lầu	Số 5293/QĐ-UBND ngày 30/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Thuận Mỹ	
46. UBND XÃ AN LỤC LONG (02 di tích)						
105	Di tích Khu lưu niệm Giáo sư Trần Văn Giàu	Số 2680/QĐ-UBND ngày 23/8/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã An Lục Long	
106	Di tích Khu tưởng niệm cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 263 hy sinh trong trận Cầu Ván ngày 03/5/1968	Số 3471/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã An Lục Long	
47. UBND XÃ TÀM VU (04 di tích)						
107	Di tích Khu lưu niệm Nguyễn Thông	Số 04/2001/QĐ-BVHTT ngày 19/01/2001 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Tầm Vu	
108	Di tích Đình Tân Xuân	Số 4109/QĐ-BVHTTDL ngày 12/12/2014 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Tầm Vu	
109	Di tích Mộ Đồ Tường Phong - Địa điểm lưu niệm bậc nghĩa sĩ trong phong trào kháng Pháp (1872 - 1878)	Số 2477/QĐ-UBND ngày 23/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tầm Vu	
110	Di tích Khu vực Miếu Bà Cỏ - Địa điểm ghi dấu chiến thắng của Tiểu đoàn 309 trong trận đánh ngày 24 tháng 02 năm 1954	Số 1649/QĐ-UB ngày 17/8/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tầm Vu	
48. UBND XÃ VĨNH CÔNG (02 di tích)						
111	Di tích Đình Vĩnh Bình	Số 2271/QĐ-UB ngày 07/6/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Vĩnh Công	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
112	Di tích Đình Hòa Điều	Số 152/QĐ-UBND ngày 15/01/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Vĩnh Công	
49.UBND XÃ PHƯỚC CHỈ (04 di tích)						
113	Di tích Tháp Bình Thạnh	Số 937/QĐ-BT ngày 23/07/1993 của Bộ Trưởng Bộ VH TT	Kiến trúc nghệ thuật	Cấp Quốc gia	Xã Phước Chỉ	
114	Di tích Rạch Tràm - Phước Chỉ, địa điểm thành lập chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Tây Ninh	Số 1921/QĐ-UBND ngày 21/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Phước Chỉ	
115	Di tích Đình Thần Phước Chỉ	Số 2927/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Phước Chỉ	
116	Di tích Đình Phước Lưu	Số 147/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Phước Chỉ	
50.UBND XÃ HƯNG THUẬN (04 di tích)						
117	Di tích Căn cứ Trảng Bàng ở vùng tam giác sắt	Số 72/2004-QĐ-BVHTT ngày 23/08/2004 của Bộ Trưởng Bộ VH TT	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Hưng Thuận	
118	Di tích Ngôi mộ ông Cả Đặng Văn Trước	Số 249/QĐ-CT ngày 28/07/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Hưng Thuận	
119	Di tích Chứng tích Cầu Xe	Số 549/QĐ-UBND ngày 14/03/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Hưng Thuận	
120	Di tích Đình Đôn Thuận-Hưng Thuận	Số 2325/QĐ-UBND	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Hưng Thuận	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
		ngày 13/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh				
51.UBND XÃ THẠNH ĐỨC (04 di tích)						
121	Di tích Thành Bảo Cầm Giang và đền thờ Huỳnh Công Thắng	Số 493/QĐ ngày 08/11/1993	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Thạnh Đức	
122	Di tích Lăng mộ Quan đại thần Huỳnh Công Thắng	Số 252/QĐ-CT ngày 28/07/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Thạnh Đức	
123	Di tích Đình Trung (Đình Cầm Long)	Số 272/QĐ-UBND ngày 27/12/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Thạnh Đức	
124	Di tích Đình Cầm An	Số 178/QĐ-CT ngày 11/08/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Thạnh Đức	
52.UBND XÃ PHƯỚC THẠNH (03 di tích)						
125	Di tích Căn cứ Lõm vùng ruột Gò Dầu	Số 62/2003/QĐ-BVHTT ngày 27/11/2003 của Bộ Trưởng Bộ VH TT	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Phước Thạnh	
126	Di tích Gò - Chùa Cao Sơn	Số 270/QĐ-CT ngày 27/12/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Phước Thạnh	
127	Di tích Đình Phước Trạch	Số 266/QĐ-CT ngày 27/12/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Phước Thạnh	
53.UBND XÃ TRƯỜNG MÍT (01 di tích)						

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
128	Di tích Đình Truong Mít	Số 2923/QĐ-UBND ngày 17/12/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Truong Mít	
54.UBND XÃ CẦU KHỎI (02 di tích)						
129	Di tích Căn cứ Dương Minh Châu	Số 61/1999-QĐ-BVHTT ngày 13/09/1999 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Cầu Khởi	
130	Di tích Căn cứ Láng - Chà Là	Số 2619/QĐ-UBND ngày 07/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Cầu Khởi	
55.UBND XÃ DƯƠNG MINH CHÂU (01 di tích)						
131	Di tích Đình thần Phước Hội	Số 248/QĐ-CT ngày 28/07/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Dương Minh Châu	
56.UBND XÃ TÂN CHÂU (01 di tích)						
132	Di tích Địa điểm lưu niệm chiến thắng Junction City	Số 3989/QĐ-BVHTTDL ngày 12/11/2013 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Tân Châu	
57.UBND XÃ TÂN THÀNH (02 di tích)						
133	Di tích Căn cứ Xứ Ủy Nam Bộ (X40 - Đồng Rùm)	Số 61/1999-QĐ-BVHTT ngày 13/09/1999	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Tân Thành	
134	Di tích Địa điểm tưởng niệm liệt sĩ Sư đoàn 9 - Quân đoàn 4	Số 3046/QĐ-UBND ngày 24/12/2015	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tân Thành	
58.UBND XÃ TÂN LẬP (01 di tích)						

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
135	Di tích Khu chứng tích tội ác quân Khmer đỏ (PônPôt Iêng sari)	Số 265/QĐ-CT ngày 27/12/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Tân Lập	UBND
59. UBND XÃ THẠNH BÌNH (01 di tích)						
136	Di tích Tháp Chót Mạt	Số 937/QĐ-BT ngày 23/07/1993 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Kiến trúc nghệ thuật	Cấp Quốc gia	Xã Thạnh Bình	
60. UBND XÃ TRÀ VONG (02 di tích)						
137	Di tích Đền thờ ông lớn Trà Vong Huỳnh Công Giản	Số 249/QĐ-UBND ngày 22/11/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Trà Vong	
138	Di tích Lăng mộ Quan Lớn Trà Vong	Số 135/QĐ-CT ngày 27/9/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Trà Vong	
61. UBND XÃ PHƯỚC VINH (01 di tích)						
139	Di tích Địa điểm lưu niệm Trường nội trú Hoàng Lê Kha	Số 146/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Phước Vinh	
62. UBND XÃ HÒA HỘI (03 di tích)						
140	Di tích Căn cứ Bộ đội Hải ngoại số 1 Sivôtha	Số 138/QĐ-CT ngày 27/09/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Hòa Hội	
141	Di tích Ngôi mộ ông Trương Quyền	Số 251/QĐ-CT ngày 28/07/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Hòa Hội	
142	Di tích Đình Hòa Hội	Số 2327/QĐ-UBND	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Hòa Hội	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
		ngày 13/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh				
63. UBND XÃ NINH ĐIỀN (01 di tích)						
143	Di tích Khu lưu niệm Dương Minh Châu	Số 2922/QĐ-UBND ngày 17/12/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Ninh Điền	
64. UBND XÃ CHÂU THÀNH (02 di tích)						
144	Di tích Địa điểm lưu niệm vành đai diệt Mỹ Trảng Lớn	Số 3990/QĐ-BVHTTDL ngày 12/11/2013 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Châu Thành	
145	Di tích Khu lưu niệm đồng chí Hoàng Lê Kha	Số 59/QĐ-UBND ngày 23/02/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Châu Thành	
65. UBND XÃ HẢO ĐUỐC (02 di tích)						
146	Di tích Căn cứ Huyện ủy Châu Thành	Số 137/QĐ-CT ngày 27/09/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Hảo Đước	
147	Di tích Đình Trung Trí Bình	Số 123/QĐ-CT ngày 29/04/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Hảo Đước	
66. UBND XÃ LONG CHỮ (03 di tích)						
148	Di tích Địa điểm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Tây Ninh tại Giồng Nần	Số 3991/QĐ-BVHTTDL ngày 12/11/2013 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Long Chữ	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
149	Di tích Căn cứ Rừng Nhum	Số 122/QĐ-CT ngày 29/04/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Long Chũr	
150	Di tích Đình Long Chũr	Số 248/QĐ-UBND ngày 22/11/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Long Chũr	
67. UBND XÃ LONG THUẬN (06 di tích)						
151	Di tích Thành Bảo Long Giang	Số 74/QĐ-CT ngày 13/06/1998 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Long Thuận	
152	Di tích Đình Long Giang	Số 73/QĐ-CT ngày 13/06/1998 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Xã Long Thuận	
153	Di tích Chùa Bửu Long	Số 247/QĐ-UBND ngày 22/11/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Long Thuận	
154	Di tích Đình Long Thuận	Số 121/QĐ-CT ngày 29/04/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Long Thuận	
155	Di tích Đình Trung Long Khánh	Số 250/QĐ-CT ngày 28/07/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Long Thuận	
156	Di tích Căn cứ Chi bộ và xã đội Long Khánh thời chống Mỹ	Số 281/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử Văn hóa	Cấp tỉnh	Xã Long Thuận	
68. UBND XÃ BẾN CẦU (03 di tích)						

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
157	Di tích Địa đạo Lợi Thuận	Số 1430/QĐ-BT ngày 12/10/1993 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Xã Bến Cầu	
158	Di chỉ khảo cổ học đá mới Gò Dinh Ông	Số 75/QĐ-CT ngày 13/6/1998 của Chủ tịch UBND tỉnh	Khảo cổ	Cấp tỉnh	Xã Bến Cầu	
159	Di tích Bến Đình	Số 72/QĐ-CT ngày 13/6/1998 của Chủ tịch UBND tỉnh	Khảo cổ	Cấp tỉnh	Xã Bến Cầu	
69. UBND PHƯỜNG KIẾN TƯỜNG (02 di tích)						
160	Di tích Khu vực Gò Bắc Chiêng – Địa điểm ghi dấu chiến thắng trận Mộc Hóa năm 1948 của quân đội ta thời kháng chiến chống Pháp	Số 1308/QĐ.UB ngày 29/7/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Phường Kiến Tường	
161	Di tích Núi đất – Một thắng cảnh ở Đồng Tháp Mười	Số 1308/QĐ.UB ngày 29/7/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Phường Kiến Tường	
70. UBND PHƯỜNG LONG AN (06 di tích)						
162	Di tích Đình Bình Lập	Số 2867/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Phường Long An	
163	Di tích Nhà Tổng Thận – Trụ sở công khai đầu tiên của Tỉnh ủy Tân An sau cách mạng Tháng 08/1945	Số 3148/1998/QĐ.UB ngày 12/11/1998 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Phường Long An	
164	Di tích Nhà thuốc Minh Xuân Đường – Trụ sở bí mật của Tỉnh ủy Tân An giai đoạn 1936-1945	Số 3188/QĐ-UB ngày 22/10/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Phường Long An	

[illegible]

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
172	Di tích Đình Hiệp Ninh	Số 1430/QĐ-BT ngày 12/10/1993 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Lịch sử và kiến trúc nghệ thuật	Cấp Quốc gia	Phường Tân Ninh	
173	Di tích Đình Thái Bình	Số 3211/QĐ-BT ngày 12/12/1994 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Lịch sử	Cấp Quốc gia	Phường Tân Ninh	
174	Di tích Cơ sở Tỉnh ủy Tây Ninh	Số 139/QĐ-CT ngày 27/09/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Phường Tân Ninh	
175	Di tích Nhà lưu niệm cơ sở Tỉnh ủy Tây Ninh	Số 142/QĐ-CT ngày 27/09/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Phường Tân Ninh	
176	Di tích Đền thờ Đức thánh Trần Hưng Đạo	Số 267/QĐ-CT ngày 27/12/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Phường Tân Ninh	
177	Di tích Khu chứng tích Cầu Quan	Số 268/QĐ-CT ngày 27/12/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Phường Tân Ninh	
178	Di tích Miếu Quan thánh Đế Quân	Số 271/QĐ-CT ngày 27/12/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Phường Tân Ninh	
179	Di tích Thiên Hậu Miếu	Số 125/QĐ-CT ngày 29/04/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử văn hóa	Cấp tỉnh	Phường Tân Ninh	
180	Di tích Khám đường Tây Ninh (Trại giam)	Số 126/QĐ-CT ngày 29/04/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử văn hóa	Cấp tỉnh	Phường Tân Ninh	
181	Di tích Chùa Phước Lâm (Chùa Vĩnh Xuân)	Số 245/QĐ-UBND ngày 22/11/2005	Lịch sử văn hóa	Cấp tỉnh	Phường Tân Ninh	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
		của Chủ tịch UBND tỉnh				
182	Di tích Nhà cổ Đốc Phủ Sứ Nguyễn Văn Kiên	Số 213/QĐ-UBND ngày 03/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Kiến trúc nghệ thuật	Cấp tỉnh	Phường Tân Ninh	
74. UBND PHƯỜNG BÌNH MINH (02 di tích)						
183	Di tích Chùa Khmer- Khedol	Số 117/QĐ-CT ngày 29/04/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử văn hóa	Cấp tỉnh	Phường Bình Minh	
184	Di tích Căn cứ Biệt động thị xã Tây Ninh	Số 60/QĐ-UBND ngày 23/02/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử văn hóa	Cấp tỉnh	Phường Bình Minh	
75. UBND PHƯỜNG LONG HOA (03 di tích)						
185	Di tích Căn cứ Huyện ủy Tòa Thánh	Số 141/QĐ-CT ngày 27/09/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp tỉnh	Phường Long Hoa	
186	Di tích Đình Trường Đông	Số 269/QĐ-CT ngày 27/12/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lưu niệm sự kiện	Cấp tỉnh	Phường Long Hoa	
187	Di tích Đình Trường Tây	Số 246/QĐ-UBND ngày 22/11/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lưu niệm sự kiện	Cấp tỉnh	Phường Long Hoa	
76. UBND PHƯỜNG HÒA THÀNH (02 di tích)						
188	Di tích Đình Long Thành	Số 1430/QĐ-BT ngày 12/10/1993 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp Quốc gia	Phường Hòa Thành	
189	Di tích Ngôi mộ cụ Trần Văn Thiện	Số 71/QĐ-CT ngày 13/06/1998	Lưu niệm sự kiện	Cấp tỉnh	Phường Hòa Thành	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
		của Chủ tịch UBND tỉnh				
77.UBND PHƯỜNG THANH ĐIỀN (04 di tích)						
190	Di tích khảo cổ học Gò Cỏ Lâm	Số 3211/QĐ-BT ngày 12/12/1994 của Bộ Trưởng Bộ VH TT	Khảo cổ	Cấp Quốc gia	Phường Thanh Điền	
191	Di tích Đình Thanh Đông	Số 273/QĐ-CT ngày 27/12/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp tỉnh	Phường Thanh Điền	
192	Di tích Chiến thắng Thanh Điền tháng 3/1946	Số 124/QĐ-CT ngày 29/04/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp tỉnh	Phường Thanh Điền	
193	Di tích Địa điểm tưởng niệm các chiến sĩ Trung đoàn 2, Sư đoàn 9 hy sinh trong trận đánh Sư đoàn 25 Mỹ năm 68	Số 2926/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lịch sử	Cấp tỉnh	Phường Thanh Điền	
78.UBND PHƯỜNG TRĂNG BÀNG (05 di tích)						
194	Di tích Đình Gia Lộc	Số 3211/QĐ-BT ngày 12/12/1994 của Bộ Trưởng Bộ VH TT	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp Quốc gia	Phường Trăng Bàng	
195	Di tích Căn cứ Biệt động Trăng Bàng	Số 118/QĐ-CT ngày 29/04/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp tỉnh	Phường Trăng Bàng	
196	Di tích Đền thờ ông Cả Đặng Văn Trước	Số 179/QĐ-CT ngày 11/08/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp tỉnh	Phường Trăng Bàng Xã	
197	Di tích Chùa Phước Lưu	Số 180/QĐ-CT ngày 11/08/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh	Kiến trúc (tôn giáo)	Cấp tỉnh	Phường Trăng Bàng	

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
198	Di tích Đình An Hòa	Số 96/QĐ-CT ngày 26/04/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp tỉnh	Phường Trảng Bàng	
79.UBND PHƯỜNG AN TỈNH (06 di tích)						
199	Di tích Địa đạo An Thới	Số 937/QĐ-BT ngày 23/07/1993 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp Quốc gia	Phường An Tịnh	
200	Di tích Căn cứ Thanh niên Cách mạng Trảng Bàng tại Rừng Rong	Số 51/2001/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2001 của Bộ Trưởng Bộ VHTTDL	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp Quốc gia	Phường An Tịnh	
201	Di tích Đình An Tịnh	Số 3211/QĐ-BT ngày 12/12/1994 của Bộ Trưởng Bộ VHTT	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp Quốc gia	Phường An Tịnh	
202	Di tích Địa điểm lưu niệm B10-B22 giao bưu vận Tây Ninh	Số 119/QĐ-CT ngày 29/04/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp tỉnh	Phường An Tịnh	
203	Di tích Đình Lộc Hưng	Số 627/QĐ-UBND ngày 04/04/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp tỉnh	Phường An Tịnh	
204	Di tích Địa điểm Căn cứ Cụm 3,4,5 Biệt động thành Sài Gòn - Gia Định	Số 1846/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp tỉnh	Phường An Tịnh	
80.UBND PHƯỜNG GÒ DẦU (03 di tích)						

STT	TÊN DI TÍCH	QUYẾT ĐỊNH	LOẠI HÌNH	CẤP DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
205	Di tích Đình Thanh Phước	Số 177/QĐ-CT ngày 11/08/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp tỉnh	Phường Gò Dầu	
206	Di tích Đình Gia Bình	Số 274/QĐ-CT ngày 27/12/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lưu niệm sự kiện (CM)	Cấp tỉnh	Phường Gò Dầu	
207	Di tích Đình Trung Phước Hiệp	Số 120/QĐ-CT ngày 29/04/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh	Kiến trúc nghệ thuật	Cấp tỉnh	Phường Gò Dầu	
